

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 181/2024/HS-ST

Ngày: 29 – 7 – 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Văn Công

- Bà Trần Ngọc Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 203/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

1. NVĐ (tên gọi khác: B), sinh năm 1987 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp ĐVT, xã DA, huyện CLD, tỉnh S; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông NVN, sinh năm (không rõ) và bà TTB, sinh năm (không rõ); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 16/2010/HSST ngày 27/10/2010 Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 08 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2011, đã chấp hành xong án phí; Bản án số 10/2018/HSST ngày 17/5/2018 Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2018, đã chấp hành xong án phí; Bản án số 118/2018/HSST ngày 02/10/2018 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/5/2020, đã chấp hành xong án phí ngày 16/4/2019. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 6 năm 2022 đến nay, có mặt.

2. PTKA (tên gọi khác: Nhí), sinh năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: Số 87/17 Quốc lộ 1A, Khu phố 2, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa:

03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha (không rõ); mẹ bà PTTT, sinh năm 1981; chồng TVH, sinh năm 1991; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/8/2022, bị Công an phường Thái Hòa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Nhân thân: Bản án số 293/2023/HS-ST ngày 12/12/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 06/5/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” để điều tra theo quy định.

Ngày 24/6/2022, bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, đến ngày 25/6/2022 được trả tự do đến nay đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 24 tháng 6 năm 2022, lực lượng Công an thành phố Thuận An tiến hành kiểm tra hành chính nhà nghỉ Phương Đông 2 tại địa chỉ 196C/2, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, khi kiểm tra đến phòng 305 do NVĐ đang thuê ở, ngoài Đ còn có PTKA đang ở trong phòng. Tại thời điểm kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trên ghế gỗ (bên phải, phía trong căn phòng), có 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy, số tiền 9.197.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu vàng gold đang gắn sim 0961.142.413, trên giường ngủ có 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong hộp nhựa có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) và 16 gói nylon hàn kín bên trong đều chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), 01 ví da màu trắng bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp). Lúc này, KA thừa nhận là ma túy đá của KA mua vào ngày 22/6/2022 cất giấu để sử dụng tại phòng số 305 của Đ đang thuê ở. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản, tạm giữ tang vật và đưa KA, Đ về trụ sở làm việc theo quy định.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), ký hiệu M1-1;
- 04 (bốn) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), ký hiệu M1-2;
- 12 (mười hai) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), ký hiệu M1-3;

- 01 (một) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp), ký hiệu M2;
- 01 (một) ví da màu trắng;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy;
- 01 (một) cân điện tử;
- 01 (một) hộp nhựa màu đỏ;
- Số tiền 9.197.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu vàng gold, bên trong gắn sim số 0961142413;
- 01 (một) xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Vario màu đen biển số 64B2 – 515.39.

Quá trình xác định tình trạng NGHIỆN MA TÚY tại Trung tâm y tế thành phố Thuận An ngày 24/6/2022 xác định NVĐ và PTKA đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Ngày 25/06/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương giám định khối lượng chất NGHIỆN MA TÚY thu giữ của PTKA được niêm phong trong 02 bì thư, bì thư thứ nhất (ký hiệu M1) bên trong có: 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-1), 04 (bốn) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-2), 12 (mười hai) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1-3); bì thư thứ hai (ký hiệu M2) bên trong có: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, ký hiệu M2.

Ngày 01/7/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có Bản kết luận giám định số 311/KL-KTHS (MT), kết luận: Các mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng: M1-1 = 2,7402 gam, M1-2 = 0,6739 gam, M1-3 = 6,8851 gam, M2 = 0,1524 gam. Tổng trọng lượng là 10,4516 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xác định: Vào ngày 19/6/2022, NVĐ đến thuê phòng số 305 của nhà nghỉ Phương Đông 2 tại địa chỉ 196C/2, khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương do ông HVT là người quản lý, để ở một mình. Trong quá trình ở tại đây, do có quan hệ tình cảm với PTKA nên Đ rủ KA đến để ở chung. Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên vào ngày 22/6/2022, KA mượn xe mô tô biển số 64B2-515.39 của Đ, điều khiển đến khu vực ngã tư xe ngựa thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, liên hệ qua điện thoại hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá của một người nam thanh niên (không rõ nhân thân, địa chỉ), người thanh niên này đồng ý bán và nói KA nhét tiền vào đồng gạch ngay ngã tư rồi 30 phút sau quay lại lấy gói thuốc trên đồng gạch. Khoảng 30 phút sau KA quay lại đồng gạch như đã hẹn trước và lấy gói ma túy đá bỏ vào trong hộp nhựa màu đỏ rồi đem về phòng 305 cất giấu, thời điểm này Đ không có ở trong phòng, khoảng

30 phút sau Đ đi công việc xong quay lại về phòng 305. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 22/6/2024, KA tự lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ tự chế của KA và rủ Đ sử dụng nhưng do Đ mệt nên không sử dụng thì KA sử dụng ma túy một mình. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/6/2022, KA tiếp tục lấy ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và rủ Đ cùng sử dụng chung ma túy, Đ biết rõ là ma túy nhưng không nói gì mặc nhiên đồng ý cho KA sử dụng trong phòng trọ của mình, đồng thời khi KA sử dụng ma túy xong thì Đ lấy bộ dụng cụ trên hút ma túy 01 lần. Sau khi sử dụng ma túy xong, Đ đi ra ngoài giải quyết công việc riêng đến khoảng 05 giờ 00 phút sáng ngày 24/6/2022, Đ quay về phòng 305 để ngủ cùng KA. Đến khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi Đ cùng với KA đang ở trong phòng 305 thì bị lực lượng Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện như trên.

Cáo trạng số 186/CT-VKS-TA ngày 11/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo PTKA về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo NVĐ về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo PTKA mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, 06 năm đến 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt 07 năm 06 tháng tù của Bản án số 293/2023/ HS-ST ngày 12/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương buộc bị cáo phải chấp hành chung từ 16 năm đến 17 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo NVĐ mức hình phạt tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Về vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hai bánh, kiểu dáng VARIO, nhãn hiệu HONDA, biển số 64B2-515.39 thu giữ của bị cáo Đ, quá trình điều tra Đ khai nhận vào khoảng đầu tháng 02/2022, Đ mua lại của một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương với số tiền 13.000.000 đồng, khi mua xe thì người đàn ông này có đưa giấy chứng nhận đăng ký xe bản gốc mang tên NNA cho Đ, nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Qua tra cứu phương tiện tham gia giao thông cơ giới đường bộ xác định chiếc xe mô tô trên do ông NNA, địa chỉ: 116A, Tân Quới Đông, Trường An, thành phố

Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với ông Ân để làm rõ nguồn gốc nên đề nghị tiếp tục giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với 02 bì thư niêm phong ký hiệu 311/PC09-M1 và 311/PC09-M2 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 túi da màu trắng dùng để cất giấu ma túy và 01 cân điện tử là công cụ chia nhỏ ma túy của bị cáo KA là chất cấm và công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 9.197.000 đồng thu giữ của bị cáo NVĐ, quá trình điều tra xác định, đây là tiền cá nhân của Đ do Đ đi làm thuê tại khu vực chợ đầu mối Thủ Đức tích góp dần mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 + màu vàng gold, gắn sim 0961.142.413 là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo Đ.

Đối với NVĐ, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xác định, Đ không biết việc KA mua và cất giấu ma túy trong phòng 305. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đủ cơ sở để xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi tàng trữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, quá trình điều tra xác định đây là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của PTKA, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với PTKA về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

Đối với người bán ma túy cho PTKA vào ngày 22/6/2022 tại khu vực ngã tư xe ngựa thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra nhưng không đủ thông tin xác định đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển thông tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An để tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

- Ý kiến của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khiêu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Bị cáo PTKA có yêu cầu xét xử vắng mặt

ngày 17/7/2024, đơn được Trại giam Xuân Lộc xác nhận. Xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với điểm c và điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Quá trình tố tụng, PTKA trình bày bị cáo KA mượn xe máy biển số 64B2-515.39 của Đ đến khu vực ngã tư xe ngựa thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, liên hệ qua điện thoại hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.500.000 đồng của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sau khi lấy gói ma túy đá bỏ vào trong hộp nhựa màu đỏ rồi đem về phòng 305 cất giấu. Đến khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/6/2022 bị cáo KA tiếp tục lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra và bỏ vào ma túy sử dụng, Đ biết nhưng không nói gì, sau khi sử dụng ma túy xong bị cáo KA để bộ dụng cụ sử dụng ma túy dưới chân bàn rồi đi vào nhà tắm để tắm. Sau khi ra khỏi nhà vệ sinh thì bị cáo KA thấy Đ nằm trên giường sử dụng điện thoại, không thấy Đ cầm bộ dụng cụ ma túy và sử dụng ma túy. Quá trình tố tụng và tại phiên toà bị cáo NVĐ khai nhận: Bị cáo không biết bị cáo KA mua ma túy, ngày 22/6/2022 KA có rủ bị cáo sử dụng ma túy nhưng bị cáo mệt nên không sử dụng và không có ý kiến gì việc bị cáo KA sử dụng ma túy, ngày 23/6/2023 sau khi KA sử dụng ma túy xong bị cáo có sử dụng ma túy.

Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Ngày 19/6/2022 NVĐ thuê phòng số 305 của nhà nghỉ Phương Đông 2 tại địa chỉ 196C/2 khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để ở, Đ có quan hệ tình cảm với bị cáo KA nên Đ rủ bị cáo KA đến ở chung. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 22/6/2022 bị cáo KA mượn xe máy biển số 64B2-515.39 của Đ đến khu vực ngã tư xe ngựa thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, liên hệ qua điện thoại hỏi mua 10,4516 gam ma túy loại Methamphetamine với số tiền 1.500.000 đồng của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) sau khi lấy gói ma túy đá bỏ vào trong hộp nhựa màu đỏ rồi đem về phòng 305 cất giấu, sau đó bị cáo KA sử dụng bộ đồ của mình sử dụng ma túy hai lần vào ngày 22 và 23/6/2022, Đ nhìn thấy và biết rõ KA đang sử dụng ma túy nhưng Đ không có ý kiến gì; ngày 23/6/2022 bị cáo Đ còn được bị cáo KA cho sử dụng ma túy chung. Lời khai của bị cáo KA tại các bút lục từ 103 đến 107, 118, 119, 138, 139, 140 thể hiện ngày 23/6/2022, bị cáo KA là người cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo Đ để cả hai cùng sử dụng ma túy ở tại phòng nghỉ 305 nhà nghỉ Phương Đông 2. Hành vi này của bị cáo KA đã thỏa mãn đầy đủ mặt khách quan của tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hành vi của bị cáo Đ đủ yếu tố về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo NVĐ về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; bị cáo PTKA về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là các đối tượng nghiện, để thoả mãn cơn nghiện bị cáo KA đã mua ma túy về phòng của Đ, loại ma túy mà bị cáo KA mua là Mathamphetamine là loại chất gây nghiện tổng hợp có nhiều tác hại cho sức khỏe của con người. Hiện nay, tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc chức chấp, tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa các bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt các bị cáo với mức án phù hợp, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo NVĐ và bị cáo PTKA là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân để xử phạt từng các bị cáo cho phù hợp.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo cũng đã có phần thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đối với bị cáo NVĐ và bị cáo PTKA là phù hợp nên chấp nhận.

Xét bị cáo PTKA bị Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An xác định, Đ không biết việc KA mua và cất

giấu ma túy trong phòng 305. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không đủ cơ sở để xử lý hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với hành vi tàng trữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, quá trình điều tra xác định đây là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy của PTKA, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với PTKA về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

Đối với người bán ma túy cho PTKA vào ngày 22/6/2022 tại khu vực ngã tư xe ngựa thuộc phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành điều tra nhưng không đủ thông tin xác định đối tượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã chuyển thông tin tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An để tiếp tục xác minh xử lý theo quy định.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hai bánh, kiểu dáng VARIO, nhãn hiệu HONDA, biển số 64B2-515.39 thu giữ của bị cáo Đ, quá trình điều tra Đ khai nhận vào khoảng đầu tháng 02/2022, Đ mua lại của một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại khu vực phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương với số tiền 13.000.000 đồng, khi mua xe thì người đàn ông này có đưa giấy chứng nhận đăng ký xe bản gốc mang tên Nguyễn Ngọc Ấn cho Đ, nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Qua tra cứu phương tiện tham gia giao thông cơ giới đường bộ xác định chiếc xe mô tô trên do ông Nguyễn Ngọc Ấn, địa chỉ: 116A, Tân Quới Đông, Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với ông Ấn để làm rõ nguồn gốc nên cần tiếp tục giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với 02 bì thư niêm phong ký hiệu 311/PC09-M1 và 311/PC09-M2 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 hộp nhựa màu đỏ, 01 túi da màu trắng dùng để cất giấu ma túy và 01 cân điện tử là công cụ chia nhỏ ma túy của bị cáo KA là chất cấm và công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 9.197.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra xác định, đây là tiền cá nhân của Đ do Đ đi làm thuê tại khu vực chợ đầu mối Thủ Đức tích góp dần mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4 + màu vàng gold, gắn sim 0961.142.413 là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Đ.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm g khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c và điểm d khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đối với bị cáo PTKA.

- Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Căn cứ 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo NVĐ phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo PTKA phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo NVĐ07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 6 năm 2022.

Xử phạt bị cáo PTKA 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 293/2023/HS-ST ngày 12/12/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của các tội là từ 16 (mười sáu) năm 06 tháng, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 24/6/2022 đến ngày 25/6/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy chất ma túy sau khi giám định còn lại đã được niêm phong trong hai bì thư, ghi vụ số 311/PC09-M1-M2 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy; 01 (một) hộp nhựa màu đỏ; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) túi da màu trắng thu giữ của bị cáo PTKA.

- Trả cho bị cáo NVĐ số tiền 9.197.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu vàng gold đang gắn sim 0961.142.413 (không kiểm tra được số sim, số IMEI, không kiểm tra tình trạng bên trong).

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương 01 (một) xe mô tô hai bánh (kiểu dáng VARIO), nhãn hiệu HONDA, số loại, mang biển kiểm soát 64B2-515.39; có số khung, số máy: Bị

mài phá số. Số khung: M....?...120NK043894, số máy: JF..? –E 2042523. (dấu “?” là chữ số bị mài phá số sâu không đọc được) thu giữ của bị cáo NVĐ để tiếp tục xác minh và xử lý theo thẩm quyền.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và Ủy nhiệm chỉ số 12 ngày 20 tháng 3 năm 2023).

3. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Đ, PTKA mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đ có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo KA, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm